

# BỐI CẢNH LÝ LUẬN, ĐẶC ĐIỂM QUY LUẬT VÀ GIÁ TRỊ THỰC TIỄN CỦA MÂU THUẤN GIỮA LỰC LƯỢNG SẢN XUẤT CHẤT LƯỢNG MỚI VÀ QUAN HỆ SẢN XUẤT KIỂU MỚI\*

GS, TS ĐƯỜNG NHẬM NGŨ, TS MÃ CHÍ ĐÔNG\*\*

**T**rong bối cảnh thế giới đầy biến động và cuộc cách mạng khoa học công nghệ đang diễn ra mạnh mẽ, sự đột phá về chất của lực lượng sản xuất cùng với sự điều chỉnh thích ứng của quan hệ sản xuất trở thành vấn đề cốt lõi trong tiến trình hiện đại hóa kiểu Trung Quốc. Khái niệm “lực lượng sản xuất chất lượng mới” lấy đổi mới khoa học - công nghệ làm chủ đạo, nâng cao mạnh mẽ năng suất các nhân tố tổng hợp, hình thành một hình thái lực lượng sản xuất tiên tiến, qua đó đòi hỏi xây dựng quan hệ sản xuất kiểu mới phù hợp.

Theo nguyên lý của chủ nghĩa Mác, hai phạm trù này tồn tại trong mối quan hệ biện chứng thống nhất: Lực lượng sản xuất chất lượng mới thúc đẩy hình thành quan hệ sản xuất kiểu mới; ngược lại, quan hệ sản xuất được điều chỉnh chủ động sẽ tác động trở lại, thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển. Tuy nhiên, thực tiễn hiện nay cho thấy các rào cản về cơ chế thể chế truyền thống, sự bất cập trong phân bổ nguồn lực thị trường, hạn chế về sở hữu trí tuệ và các mâu thuẫn cấu trúc như “khoảng cách số”, “điểm nghẽn đổi mới” đang kìm hãm sự phát triển của lực lượng sản

xuất chất lượng mới.

Việc nghiên cứu quy luật biện chứng của mối quan hệ này có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc, góp phần hóa giải các hạn chế trong việc tiếp cận công nghệ tiên tiến từ bên ngoài, tháo gỡ rào cản thể chế nội địa, đồng thời xây dựng hệ thống lý luận kinh tế chính trị xã hội chủ nghĩa đặc sắc Trung Quốc và giải mã cơ sở lý luận của phát triển kinh tế Trung Quốc trong thời đại mới.

## 1. Tiến trình lý luận về vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới

C.Mác đã đề xuất khái niệm quan hệ sản xuất, coi vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất là nội dung cốt lõi, cung cấp cơ sở lý luận nền tảng cho sự phát triển xã hội. Đảng Cộng sản Trung Quốc thông qua nhận thức khoa học về mâu thuẫn chủ yếu trong xã hội đã không ngừng phát triển lý luận này. Qua hơn 40 năm cải cách, mở cửa, đặc biệt khi chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc bước vào thời đại mới, sự phát triển của lực lượng sản xuất giờ đây chú trọng hơn vào chất lượng, hiệu quả và vai trò dẫn dắt của đổi mới công nghệ. Tập Cận Bình đã đề xuất khái niệm lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới, thúc đẩy sự kế thừa trên cơ sở giữ vững nguyên tắc nền tảng và đổi mới sáng tạo lý luận về lực lượng sản xuất của chủ nghĩa Mác.

\* Nguồn: Tạp chí Đại học Sư phạm Bắc Kinh, số 5/2025, tr:5-16

\*\* Học viện Quản lý Chính phủ, Đại học Sư phạm Bắc Kinh

***Nền tảng duy vật lịch sử: Lý luận về vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất của C.Mác***

Trong tiến trình sản xuất xã hội hóa, luôn tồn tại hai phạm trù tương tác then chốt: Tương tác giữa con người và tự nhiên (trình độ lực lượng sản xuất) và quan hệ giữa các cá nhân trong xã hội (cấu trúc quan hệ sản xuất). C.Mác xem đây là khung cơ sở để phân tích động thái kinh tế xã hội và quy luật của các hình thái xã hội. Mối quan hệ biện chứng sâu sắc tồn tại giữa hai phạm trù: Lực lượng sản xuất là động lực, về căn bản quyết định hình thái quan hệ sản xuất; ngược lại, quan hệ sản xuất là phản lực, tác động điều tiết sự phát triển của lực lượng sản xuất. Quá trình thống nhất biện chứng này cấu thành logic nền tảng của vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới.

Trong tác phẩm *Hệ tư tưởng Đức*, C.Mác lần đầu đề xuất khái niệm quan hệ sản xuất, nhấn mạnh hoạt động sản xuất biểu hiện qua hai mối quan hệ: Tự nhiên và xã hội. Trong tác phẩm *Sự khốn cùng của triết học*, C.Mác làm rõ vai trò quyết định của lực lượng sản xuất: Mọi sự thay đổi về lực lượng sản xuất tất yếu dẫn đến thay đổi về quan hệ sản xuất. Nguyên lý “lực lượng sản xuất quyết định quan hệ sản xuất” cấu thành khung lý thuyết nền tảng để phân tích vận động mâu thuẫn. Lý luận này vạch trần logic cốt lõi của sự phát triển xã hội: Lực lượng sản xuất là “động cơ”, quan hệ sản xuất là “bộ truyền động”, mức độ tương thích quyết định hiệu năng tiến bộ xã hội. Trong bối cảnh cách mạng kỹ thuật số định hình lại phương thức sản xuất, quy luật vận động mâu thuẫn của C.Mác mở ra không gian lý luận mới: Lực lượng sản xuất chất lượng mới không chỉ thúc đẩy chuyển đổi mô hình kỹ thuật - kinh tế mà còn tái cấu trúc triết học về hình thái lịch sử của quan hệ sản xuất. Khi đổi mới công nghệ hiện thực hóa hệ

thống năng lực và nhu cầu toàn diện, việc hình thành quan hệ sản xuất kiểu mới định hướng phát triển toàn diện con người trở thành tất yếu lịch sử.

***Đổi mới lý luận Trung Quốc hóa: Tư tưởng của Đảng Cộng sản Trung Quốc về giải phóng và phát triển lực lượng sản xuất***

Kể từ khi thành lập Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, Đảng Cộng sản Trung Quốc đã vận dụng lý luận Mácxit để nhận thức khoa học về mâu thuẫn xã hội chủ yếu, không ngừng giải phóng lực lượng sản xuất và hoàn thiện quan hệ sản xuất, đặt nền tảng vững chắc cho lý luận về lực lượng sản xuất chất lượng mới. Mao Trạch Đông chỉ ra rằng, sau cải tạo xã hội chủ nghĩa, mâu thuẫn giữa quan hệ sản xuất và lực lượng sản xuất, về cơ bản đã thích ứng với sự phát triển xã hội, tuy nhiên vẫn còn những mặt chưa hoàn thiện, và tạo ra mâu thuẫn giữa kiến trúc thượng tầng với cơ sở hạ tầng. Đây là những mâu thuẫn cơ bản thúc đẩy xã hội chủ nghĩa phát triển. Mang tính chất phi đối kháng, những mâu thuẫn này có thể được giải quyết thông qua chính bản thân chế độ xã hội chủ nghĩa bằng cải cách liên tục mà không cần thay đổi căn bản chế độ. Lý luận này đã làm phong phú thêm học thuyết mácxít về động lực phát triển xã hội chủ nghĩa.

Đặng Tiểu Bình nhấn mạnh vai trò quyết định của lực lượng sản xuất, coi giải phóng và phát triển lực lượng sản xuất là nội dung quan trọng cấu thành bản chất của chủ nghĩa xã hội. Ông xác định mâu thuẫn chủ yếu là giữa nhu cầu của nhân dân với nền sản xuất lạc hậu, do đó nhiệm vụ căn bản là phát triển lực lượng sản xuất. Đặng Tiểu Bình phân biệt giữa “chế độ cơ bản” và “thể chế cụ thể”, cho rằng cải cách là thay đổi những khía cạnh của quan hệ sản xuất và thượng tầng kiến trúc không còn phù hợp với yêu cầu phát triển. Đây là bước đột phá lớn trong lý luận về mâu thuẫn cơ bản.

Giang Trạch Dân thông qua thuyết “Ba đại diện” nhấn mạnh, Đảng phải đại diện cho yêu cầu phát triển của lực lượng sản xuất tiên tiến, cụ thể hóa nguyên lý quan hệ sản xuất phải phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.

Tiếp nối, Hồ Cẩm Đào chủ trương phát triển toàn diện, bền vững, thúc đẩy sự hài hòa giữa lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất, thượng tầng kiến trúc với cơ sở hạ tầng, tiếp tục phát triển lý luận về vận động mâu thuẫn giữa hai phạm trù này.

***Đột phá lý luận thời đại mới: Sự đề xuất, phát triển và hoàn thiện lý luận về lực lượng sản xuất chất lượng mới***

Kể từ Đại hội XVIII, chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc bước vào thời đại mới, phát triển chất lượng cao trở thành nhiệm vụ hàng đầu. Trên cơ sở kiên định lập trường, nguyên tắc và phương pháp luận của chủ nghĩa Mác, Tổng Bí thư Tập Cận Bình đã sáng tạo đề xuất lý luận về lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới, định hướng cho tiến trình hiện đại hóa kiểu Trung Quốc.

Tập Cận Bình nhấn mạnh việc phát triển lực lượng sản xuất chất lượng mới đòi hỏi phải tiếp tục cải cách toàn diện và sâu rộng nhằm hình thành quan hệ sản xuất kiểu mới tương thích. Bản chất của lực lượng sản xuất này là đổi mới, then chốt là chất lượng ưu việt, cốt lõi là lực lượng sản xuất tiên tiến. Mô hình này đòi hỏi cao về nguồn nhân lực chất lượng cao và môi trường kinh doanh, hỗ trợ tài chính và hệ thống chính sách đồng bộ. Cụ thể, cần xây dựng hệ thống quản lý tổ chức hiện đại để tối ưu hóa phối hợp các yếu tố sản xuất; kiến tạo môi trường thị trường mở nhằm thúc đẩy hợp nhất chuỗi đổi mới và chuỗi công nghiệp; hoàn thiện chế độ bảo hộ quyền sở hữu thích ứng với kinh tế số để bảo đảm phát huy giá trị của dữ liệu.

Ông chỉ đạo phát triển lực lượng sản xuất đặc trưng bởi công nghệ cao, hiệu năng lớn và chất lượng tốt; tăng cường cung cấp thể chế cho các lĩnh vực mới và làm sâu sắc cải cách thể chế khoa học, giáo dục, nhân tài để gỡ bỏ các điểm nghẽn ràng buộc. Hệ thống luận điểm này là đổi mới lịch sử của lý luận lực lượng sản xuất mácxít trong thế kỷ XXI, kết hợp logic cách mạng công nghệ mới và thực tiễn chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc, tái cấu trúc khung nhận thức về yếu tố lực lượng sản xuất và thực hiện bước phát triển vượt bậc về mô hình kinh tế chính trị mácxít trong thời đại mới.

**2. Đặc trưng và quy luật vận động của mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới**

***Đặc trưng của vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới***

Quy luật vận động này mang ba đặc trưng nổi bật: *Một là*, tính vật chất khách quan. Lực lượng sản xuất là lực lượng vật chất cải tạo tự nhiên, quyết định bởi các yếu tố khách quan như người lao động, công cụ, đối tượng lao động, không phụ thuộc ý chí chủ quan. *Hai là*, tính lịch sử xã hội. Quan hệ sản xuất biến đổi theo từng giai đoạn phát triển của lực lượng sản xuất, từ quan hệ địa tô nông nghiệp, quan hệ thuê mướn công nghiệp đến quan hệ hợp tác thuật toán trong kỷ nguyên thông tin. *Ba là*, tính thống nhất biện chứng. Lực lượng sản xuất là mặt chính của mâu thuẫn, quyết định quan hệ sản xuất; ngược lại, quan hệ sản xuất tác động trở lại, có thể thúc đẩy bảo hộ sáng chế hoặc kìm hãm sự phát triển.

Lịch sử chứng minh rằng, mỗi bước nhảy vọt về lực lượng sản xuất đều kèm theo đổi mới quan hệ sản xuất. Ba cuộc cách mạng công nghiệp từ cơ khí hóa, điện khí hóa đến thông tin hóa đã lần lượt xác lập phương thức sản xuất tư bản, hình

thành tổ chức độc quyền, các doanh nghiệp lớn kiểm soát thị trường, nguồn lực và thúc đẩy kinh tế tri thức. Các cuộc cách mạng này cho thấy quan hệ sản xuất vừa thích ứng vừa tạo điều kiện cho lực lượng sản xuất phát triển, cùng thúc đẩy tiến bộ xã hội trong trạng thái cân bằng động.

Lực lượng sản xuất là động lực nền tảng của sự phát triển các giai đoạn lịch sử và sự biến đổi của các hình thái xã hội, thể hiện qua quá trình nâng cấp liên tục từ cũ sang mới, từ thấp lên cao. Cốt lõi của lực lượng sản xuất chất lượng mới là đổi mới công nghệ, đòi hỏi quan hệ sản xuất kiểu mới phải gắn liền với khoa học công nghệ, làm rõ vai trò các chủ thể và hoàn thiện cơ chế phân phối các yếu tố sản xuất mới như dữ liệu. Đồng thời, quan hệ sản xuất mới tác động ngược lại việc bồi dưỡng và phát triển lực lượng sản xuất. Do đó, phát triển lực lượng sản xuất chất lượng mới tất yếu đòi hỏi quan hệ sản xuất tương thích, tạo cơ sở lý luận cho việc tiếp tục cải cách toàn diện và sâu rộng.

**Sự phát triển của lực lượng sản xuất chất lượng mới quyết định quan hệ sản xuất kiểu mới**

Tiến bộ của lực lượng sản xuất tất yếu thúc đẩy sự tiến hóa của quan hệ sản xuất. Vai trò quyết định của lực lượng sản xuất chất lượng mới đối với quan hệ sản xuất kiểu mới về bản chất là sự tái cấu trúc cơ sở kinh tế sau khi cách mạng công nghệ dẫn tới sự tái tổ hợp các yếu tố sản xuất. Quá trình này dẫn đến sự thay đổi trong phương thức tổ chức sản xuất xã hội, tái cấu trúc mối quan hệ giữa người lao động, tư liệu lao động và đối tượng lao động, tác động sâu sắc đến ba chiều kích cốt lõi của quan hệ sản xuất: Sở hữu tư liệu sản xuất, quan hệ giữa người với người trong sản xuất và quan hệ phân phối.

*Một là*, chuyển đổi sở trong quan hệ sở hữu tư liệu sản xuất. Đổi mới công nghệ mở rộng sản phẩm từ hình thái vật chất sang hình thái phi vật

chất (dữ liệu, thông tin), khiến dữ liệu trở thành yếu tố sản xuất then chốt. Lực lượng sản xuất chất lượng mới thúc đẩy quan hệ sở hữu tiến hóa từ “quyền sở hữu vật chất” sang “quyền sở hữu số”, đòi hỏi xây dựng các cơ chế như thị trường hóa yếu tố dữ liệu và quản trị thuật toán. Tuy nhiên, đặc tính phi độc quyền và khả năng sao chép của dữ liệu tạo ra mâu thuẫn nội tại: Một bên là độc quyền thực tế của tư bản nền tảng, bên kia là thuộc tính công cộng của dữ liệu. Mâu thuẫn này thúc đẩy đổi mới chế độ quyền sở hữu dữ liệu, qua đó xác nhận logic lý luận rằng sự biến đổi về chất của lực lượng sản xuất sẽ đảo chiều thúc đẩy sự đổi mới của chế độ sở hữu.

*Hai là*, tái cấu trúc thuật toán trong quan hệ giữa người với người trong quá trình sản xuất. Lực lượng sản xuất chất lượng mới thông qua thuật toán đã định hình lại quan hệ quyền lực và cơ chế kiểm soát, phá vỡ mô hình truyền thống, thúc đẩy chuyển đổi từ cấu trúc bộ phận sang hình thái tự tổ chức linh hoạt, phi tập trung. Quản lý linh hoạt thay thế quản lý cứng nhắc, làm mờ ranh giới giữa nhà quản lý và người lao động. Trong kỷ nguyên thông minh, người lao động trở thành các “giao điểm” quan trọng trong mạng lưới số, tham gia vào quá trình ra quyết định; vai trò của nhà quản lý chuyển sang cung cấp nền tảng và dịch vụ. Điều này thúc đẩy quan hệ hợp tác chặt chẽ, mô hình thuê mướn mạng lưới phi tập trung, tạo ra quan hệ sản xuất bình đẳng, tự do, tương hỗ, hướng tới hiện thực hóa “liên hiệp những người tự do” mà C.Mác từng nêu ra.

*Ba là*, biến đổi phương thức tạo ra giá trị trong quan hệ phân phối. Lực lượng sản xuất chất lượng mới thông qua cơ chế “cùng xây dựng, cùng hưởng” giúp phân phối thu nhập công bằng hơn. Công nghệ hợp đồng thông minh hình thành cộng đồng tự trị phi tập trung, trả lại

quyền sở hữu dữ liệu cho người dùng, thúc đẩy phân quyền và chia sẻ thành quả lao động minh bạch. Các yếu tố tham gia phân phối thay đổi, dẫn đến sự khác biệt trong đóng góp biên của từng yếu tố. Trong mạng lưới giá trị gồm dữ liệu, thuật toán và sức mạnh tính toán, cơ chế phân phối mang ba đặc trưng: *Thứ nhất*, hiệu ứng mạng và chi phí cận biên bằng không (Zero marginal cost) của dữ liệu khiến “Định luật Metcalfe” thay thế “Quy luật lợi ích cận biên giảm dần” làm chuẩn mực phân phối; *Thứ hai*, giá trị thặng dư nhận thức của lao động tri thức trở thành trọng tâm phân phối; *Thứ ba*, đặc tính phân tán của tài nguyên tính toán thúc đẩy mô hình phân phối theo “bằng chứng đóng góp” (proof of contribution).

### **Tác động trở lại của quan hệ sản xuất kiểu mới đối với sự phát triển lực lượng sản xuất chất lượng mới**

Theo quy luật khách quan, quan hệ sản xuất phù hợp sẽ thúc đẩy lực lượng sản xuất phát triển và ngược lại; khi trở thành “xiềng xích” kìm hãm, nó sẽ dẫn tới cách mạng xã hội và tái cấu trúc toàn bộ kết cấu xã hội. Cơ chế tác động trở lại của quan hệ sản xuất kiểu mới là quá trình trong đó cấu trúc thể chế vừa kích hoạt, vừa điều tiết hiệu năng của cách mạng công nghệ, phụ thuộc vào mức độ tương thích giữa hai phạm trù.

*Một mặt*, quan hệ sản xuất kiểu mới thúc đẩy giải phóng lực lượng sản xuất. Khi chủ động thích ứng, hệ thống có thể giải phóng động lực vượt trội thông qua tương tác đa chiều về tính linh hoạt của thể chế, đổi mới tổ chức và hiệu quả quản trị. Đột phá thể chế phá vỡ tình trạng trì trệ do bám đuổi các mô hình cũ, tạo không gian cho các mô hình kinh tế mới thử nghiệm”; biến đổi mô hình tổ chức, chuyển dịch sang hệ sinh thái nền tảng, mạng lưới đổi mới phân tán tạo ra “hiệu ứng số nhân”, giúp tri thức và công nghệ lan tỏa nhanh

chóng; cơ chế phân phối mới (dữ liệu tham gia phân phối) kích thích chủ thể đổi mới sáng tạo; quản trị hiện đại hóa (quản trị thuật toán, an ninh số) thực hiện phòng ngừa rủi ro, nâng cấp phát triển đơn chiều thành phối hợp đa mục tiêu “hiệu quả - an toàn - bền vững”.

*Mặt khác*, nếu không thích ứng sẽ kìm hãm sự phát triển. Các vấn đề như độc quyền tư bản số, an ninh dữ liệu, khoảng cách số, xung đột giữa quyền sở hữu tài sản truyền thống và tính phi cạnh tranh của dữ liệu, hay “hộp đen” thuật toán gây ra thâm hụt năng lực quản trị và cản trở sự phát triển. Do đó, cần tiếp tục cải cách sâu rộng để điều chỉnh quan hệ sản xuất.

### **Phát triển lực lượng sản xuất chất lượng mới tất yếu đòi hỏi hình thành quan hệ sản xuất kiểu mới tương thích**

Sự vận động của mâu thuẫn cơ bản giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất là quá trình phát triển theo mô hình xoắn ốc từ thích ứng đến không thích ứng, rồi lại đạt được sự thích ứng trên cơ sở những điều kiện thích ứng mới. Về tổng thể, quan hệ sản xuất hiện nay phù hợp nhất định với các yêu cầu của xã hội, nhưng sự phát triển của văn minh số và phương thức sản xuất xã hội số tạo ra tình trạng không thích ứng, đòi hỏi phải điều chỉnh để xây dựng quan hệ sản xuất kiểu mới.

Sự tái cấu trúc các yếu tố của lực lượng sản xuất chất lượng mới trong kỷ nguyên số mâu thuẫn với thể chế truyền thống, làm nảy sinh yêu cầu hoàn thiện thể chế. Tính phi cạnh tranh và khả năng sao chép của dữ liệu xung đột với nguyên tắc độc quyền của chế độ sở hữu truyền thống, làm tăng chi phí giao dịch và các rào cản tuân thủ. Đồng thời, việc ứng dụng rộng rãi các quyết định dựa trên thuật toán trong khi cơ chế kiểm soát sự phân biệt đối xử chưa hoàn thiện, đặt ra yêu cầu cấp thiết phải xây dựng hệ thống kiểm toán và giám sát đạo đức công nghệ.

Quan hệ sản xuất kiểu mới dựa trên dữ liệu, thuật toán và năng lực tính toán, với đặc trưng là kiến trúc hạ tầng phi tập trung, cùng các nguyên tắc công bằng của mã nguồn và thuật toán. Quyền sở hữu dữ liệu được phân tán đến các nút mạng, không bị độc quyền bởi số ít thực thể mà do tất cả người tham gia cùng quản lý, hình thành nên kinh tế chia sẻ. Vị thế bình đẳng trong sản xuất số làm giảm chi phí tin cậy, tái định hình quyền lợi và niềm tin. Phương thức phân phối công bằng đảm bảo người cung cấp dữ liệu nhận thù lao tương xứng, ngăn chặn hành vi độc chiếm kết quả lao động về mặt kỹ thuật.

***Cải cách toàn diện và sâu rộng là con đường hiệu quả hình thành quan hệ sản xuất kiểu mới tương thích với lực lượng sản xuất chất lượng mới***

Chế độ xã hội chủ nghĩa có khả năng tự hoàn thiện thông qua cải cách để điều chỉnh những phần không phù hợp giữa quan hệ sản xuất với lực lượng sản xuất. Việc hình thành quan hệ sản xuất kiểu mới đòi hỏi đồng bộ bốn nhiệm vụ trọng tâm:

*Một là*, đẩy mạnh cải cách thể chế kinh tế, hoàn thiện chế độ quyền sở hữu và phân bổ các yếu tố theo cơ chế thị trường. Trọng tâm là xây dựng chế độ “quyền sở hữu số” đối với dữ liệu và thuật toán, đảm bảo tính đồng bộ giữa pháp luật và sự phát triển công nghệ. Cần thúc đẩy lưu thông dữ liệu, xây dựng cơ chế giám sát thuật toán minh bạch, đảm bảo phân phối lợi ích công bằng giữa người lao động, doanh nghiệp và xã hội, ngăn ngừa độc quyền công nghệ làm gia tăng khoảng cách số.

*Hai là*, thúc đẩy cải cách đồng bộ giáo dục, khoa học và nhân tài. Nhân tài là động lực cốt lõi của đổi mới công nghệ. Cần tối ưu hóa mô hình đào tạo để đáp ứng nhu cầu nhân lực số, phát huy lợi thế của “thể chế huy động sức mạnh quốc gia kiểu mới”

trong đột phá công nghệ cốt lõi, đồng thời hoàn thiện cơ chế thu hút, sử dụng và luân chuyển nhân tài với chính sách mở rộng, tối ưu hóa môi trường phát triển lực lượng sản xuất chất lượng mới.

*Ba là*, hoàn thiện thể chế phân phối thu nhập. Giá trị cốt lõi là đảm bảo nhân dân chia sẻ thành quả phát triển, đồng thời khơi dậy sức sống của các yếu tố sản xuất. Cần vượt qua những hạn chế của mô hình phân phối theo lao động truyền thống - vốn khó lượng hóa giá trị của các yếu tố phi vật chất; đồng thời xây dựng cơ chế phân phối động theo “mức độ đóng góp”, đưa yếu tố tri thức, dữ liệu vào hệ thống phân phối. Cân bằng hiệu quả và công bằng thông qua tăng cường vai trò của phân phối lần đầu trong nâng cao hiệu quả, phát huy chức năng điều tiết của phân phối lần hai, phát huy vai trò bổ trợ - phối hợp của phân phối lần ba; đồng thời thúc đẩy các yếu tố tập trung vào lĩnh vực kinh tế số, xanh, tạo phản ứng dây chuyền nâng cao năng suất tổng hợp.

*Bốn là*, hoàn thiện thể chế mở cửa trình độ cao. Phát triển lực lượng sản xuất chất lượng mới đòi hỏi hợp tác quốc tế và tận dụng nguồn lực toàn cầu. Cần kết nối các quy tắc thương mại chuẩn mực cao, nâng cấp bảo hộ sở hữu trí tuệ và quyền kỹ thuật số, loại bỏ rào cản thể chế như “tình trạng cô lập dữ liệu” hay độc quyền thuật toán. Thông qua bố cục chuỗi cung ứng đa dạng và hợp tác năng suất quốc tế, thúc đẩy chuyển đổi số và xanh hóa ngành truyền thống. Đồng thời, tham gia quản trị công nghệ toàn cầu, chuyển hóa lợi thế thực tiễn thành quyền chủ động về quy tắc, giảm thiểu rủi ro bị kiểm chế công nghệ, đảm bảo tính tương thích của quan hệ sản xuất kiểu mới trong phạm vi toàn cầu.

**3. Giá trị thực tiễn của vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới**

***Sự vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới là động lực quan trọng thúc đẩy xây dựng hệ thống công nghiệp hiện đại***

Trung Quốc nhấn mạnh hệ thống công nghiệp hiện đại là cơ sở vật chất kỹ thuật của quốc gia hiện đại. Sự vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới tạo ra động lực mang tính hệ thống cho quá trình xây dựng hệ thống công nghiệp hiện đại thông qua cơ chế phối hợp giữa cách mạng công nghệ, đổi mới thể chế và sự chuyển dịch mang tính nhảy vọt của ngành công nghiệp. Cơ chế này tuân theo quy luật mácxít về vận động mâu thuẫn thúc đẩy diễn tiến hình thái xã hội, thể hiện qua ba con đường: Tái cấu trúc yếu tố sản xuất thúc đẩy nâng cấp công nghiệp, tinh linh hoạt của thể chế tối ưu hóa phân bổ nguồn lực, và hiệu ứng phối hợp nâng cao khả năng phục hồi chuỗi công nghiệp.

Cách mạng yếu tố sản xuất do lực lượng sản xuất chất lượng mới khởi xướng đã tái cấu trúc cơ sở vật chất kỹ thuật, thúc đẩy quá trình nâng cao trình độ của nền tảng công nghiệp thông qua số hóa dữ liệu, thông minh hóa công cụ và tri thức hóa người lao động. Quan hệ sản xuất kiểu mới đã tháo gỡ các điểm nghẽn trong quá trình nâng cấp công nghiệp, tối ưu hóa phân bổ nguồn lực dựa trên ưu thế của chế độ xã hội chủ nghĩa. Vận động mâu thuẫn giữa hai phạm trù thúc đẩy hiệu ứng cộng hưởng, củng cố nền tảng và nâng cao khả năng phục hồi chuỗi công nghiệp, thúc đẩy phối hợp phát triển giữa các ngành công nghiệp truyền thống, công nghiệp mới nổi và công nghiệp tương lai. Quá trình này chính là lộ trình hình thành hệ thống công nghiệp hiện đại từ nghiên cứu cơ bản đến công nghiệp hóa. Sự thăng hoa giá trị của vận động mâu thuẫn này cũng thúc đẩy chuyển đổi văn minh công nghiệp,

tái định hình hình thái văn minh công nghiệp, đột phá logic “hiệu quả tối thượng” của phương Tây, thực hiện thống nhất biện chứng giữa hiệu quả và công bằng, giữa phát triển và an ninh.

***Sự vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới là động lực quan trọng cho phát triển chất lượng cao của Trung Quốc***

Sự vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới, thông qua cơ chế phối hợp giữa cách mạng công nghệ thúc đẩy biến đổi về hiệu quả, đổi mới thể chế khơi dậy biến đổi về động lực, và tái cấu trúc giá trị dẫn dắt biến đổi về chất lượng, đã trở thành nguồn động lực cốt lõi để tháo gỡ các “điểm nghẽn then chốt” trong phát triển chất lượng cao. Phát triển chất lượng cao đánh dấu sự chuyển đổi của kinh tế Trung Quốc từ mô hình tăng trưởng tốc độ cao truyền thống sang mô hình phát triển tập trung, chú trọng tiến bộ công nghệ, nâng cao chất lượng nhân lực và phát triển xanh.

Cuộc cách mạng về các yếu tố sản xuất do lực lượng sản xuất chất lượng mới khởi phát, thông qua hiệu ứng gia tăng theo cấp số nhân của dữ liệu, hiệu ứng phối hợp của mạng lưới tính toán và hiệu ứng hội tụ của các yếu tố đổi mới sáng tạo, đã thúc đẩy tái cấu trúc các yếu tố và tối ưu hóa phân bổ nguồn lực, qua đó tái định hình cơ chế hình thành hiệu quả và nâng cao năng suất các nhân tố tổng hợp. Quan hệ sản xuất kiểu mới, thông qua đổi mới và hoàn thiện thể chế, đã tái cấu trúc hệ thống động lực phát triển, tạo nên sự cộng hưởng giữa đổi mới thể chế và sức sống của thị trường. Những đột phá trong chế độ sở hữu, cải cách thể chế đổi mới sáng tạo, tối ưu hóa cơ chế phân phối và nâng cấp hệ thống quản trị đã kích hoạt hiệu quả sự phối hợp giữa nhà nước, thị trường và xã hội, bảo đảm giải phóng đầy đủ tiềm năng của lực lượng sản xuất.

***Sự vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới là động lực quan trọng thúc đẩy hiện đại hóa kiểu Trung Quốc***

Hiện đại hóa kiểu Trung Quốc vừa mang đặc điểm chung của tiến trình hiện đại hóa ở các quốc gia, vừa có nét đặc sắc riêng dựa trên điều kiện cụ thể trong nước. Về bản chất, hiện đại hóa được thúc đẩy bởi sự vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất; sự phát triển của lực lượng sản xuất không chỉ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế mà còn sản sinh quan hệ sản xuất mới, tạo điều kiện cho sự ra đời của lực lượng sản xuất tiên tiến hơn. Do đó, sự vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới là động lực quan trọng thúc đẩy hiện đại hóa kiểu Trung Quốc.

Hiện đại hóa kiểu Trung Quốc là quá trình phát triển toàn diện, trong đó hiện đại hóa kinh tế với tư cách là cơ sở vật chất kỹ thuật đóng vai trò quyết định. Nhiệm vụ căn bản và cấp thiết nhất là tiếp tục giải phóng và phát triển lực lượng sản xuất xã hội. Quá trình hiện đại hóa tất yếu lấy phát triển lực lượng sản xuất làm tiền đề. Theo khung lý luận của chủ nghĩa duy vật lịch sử, việc phân tích xu hướng phát triển kinh tế không chỉ dừng ở việc xem xét những biến đổi cơ sở vật chất kỹ thuật của lực lượng sản xuất, mà còn phải xem xét sự vận động của tổ chức xã hội hóa lao động sản xuất và sự biến đổi của thể chế. Đồng thời với việc phát triển lực lượng sản xuất chất lượng mới, việc hoàn thiện các thiết kế thể chế tương ứng trong khuôn khổ xã hội chủ nghĩa phát huy tác động thúc đẩy trở lại của quan hệ sản xuất kiểu mới đối với lực lượng sản xuất, là động lực quan trọng để thực hiện hiện đại hóa kiểu Trung Quốc.

Vận động mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất chất lượng mới và quan hệ sản xuất kiểu mới, thông qua cơ chế phối hợp giữa tái cấu trúc nền

tảng vật chất và tái cấu trúc hệ thống quản trị, đã trở thành động lực quan trọng của hiện đại hóa kiểu Trung Quốc. Lực lượng sản xuất chất lượng mới đột phá các ràng buộc phát triển truyền thống bằng cuộc cách mạng về yếu tố sản xuất, đồng thời giải quyết bài toán hiện đại hóa của quốc gia có quy mô dân số đặc biệt lớn thông qua tái cấu trúc cơ sở vật chất. Dữ liệu kích hoạt lợi thế quy mô, mạng lưới tính toán xóa bỏ rào cản không gian, công nghệ xanh tái định hình cấu trúc năng lượng, giúp hiện đại hóa kiểu Trung Quốc thực hiện đổi mới mô hình phát triển trong bối cảnh chịu ràng buộc về dân số và tài nguyên.

Quan hệ sản xuất kiểu mới, thông qua đổi mới và hoàn thiện thể chế, đã tái cấu trúc hệ thống quản trị, xây dựng mô hình hiện đại hóa với sự tham gia quản lý của nhiều chủ thể. Các đổi mới thể chế trong quản trị dữ liệu, thuật toán và sinh thái đã xây dựng hệ thống quản trị hiện đại cân bằng giữa hiệu quả, công bằng và an toàn. Trên cơ sở này, sự vận động mâu thuẫn thúc đẩy sự phát triển nhảy vọt toàn diện của hình thái văn minh. Sự đổi mới về đạo đức công nghệ góp phần vượt qua logic phát triển phụ thuộc theo mô hình “trung tâm - ngoại vi”, đồng thời, tái cấu trúc triết học sinh thái tạo ra mô hình mới về văn minh sinh thái. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, thông qua việc chủ động dẫn dắt “sự phá hủy sáng tạo” (creative destruction) của cách mạng công nghệ, đã chuyển hóa thành quả nhảy vọt của lực lượng sản xuất thành phúc lợi cho toàn dân, qua đó đóng góp “giải pháp Trung Quốc” cho tiến trình phát triển của văn minh nhân loại: Công nghệ hướng thiện, thể chế hướng công bằng và văn minh hướng tới những giá trị mới ■

**ĐỖ KHƯƠNG MẠNH LINH** lược dịch  
**NGUYỄN THỊ THÙY LINH** hiệu đính